TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày 11-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Bùi Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Ngọc

Ông Dương Văn Toản

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai- Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 46/2025/TLST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 2003; tại thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà: Nguyễn Thị H1; vợ, con: Chưa có; **tiền án, tiền sự, nhân thân:** không.

Bị cáo bị khởi tố, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2003; cư trú tại: Tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (chết)

- *Người đại diện hợp pháp anh C:*

1. Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1976- Là bố đẻ

Cư trú tại: Tổ dân phố Quang Biểu, phường Quang Châu, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1980- Là mẹ đẻ

Cư trú tại: Tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Những người đại diện hợp pháp của anh C ủy quyền cho: Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1976- Là bố đẻ (vắng mặt).

Cư trú tại: Tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Vàng A S, sinh năm 2005; cư trú tại: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Sùng A D, sinh ngày 19/10/2006; cư trú tại: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H- sinh năm 2003, trú tại tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 16/11/2021. Buổi tối ngày 31/8/2024, H cùng anh Nguyễn Văn C- sinh năm 2003 (anh C là anh họ của H), anh Nguyễn Văn M- sinh năm 2002, anh Nguyễn Minh Q- sinh ngày 10/10/2006, anh Nguyễn Văn Đ- sinh năm 2002 và anh Nguyễn Mạnh H2- sinh năm 1998, cùng trú tại tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang đi chơi tại khu vực gần cổng Công ty S1- Bắc Giang tại đường D trong khu công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Tại đây, anh Đ rủ anh C và H đi ăn đêm nhưng do trời khuya nên anh C và H từ chối rồi xin đi về trước. Lúc này, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125I màu đen kiểm soát 98B3- 945.10 của H để chở anh C đi về. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 01/9/2024, khi đi đến đường D đoạn đối diện cổng Công ty U- Khu Công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang thuộc địa phận tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang thì H dừng xe lại tại rìa đường bên phải theo hướng đường gom Khu công nghiệp đi tổ dân phố Q. Sau đó, anh C và H rủ nhau quay lại để đi chơi cùng nhóm của anh M, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 chở anh C chuyển hướng quay đầu đi theo hướng về tổ dân phố Q đi đường gom Khu công nghiệp. Lúc này, H nhìn thấy có 03 xe mô tô đang đi trên làn đường ngược chiều với H theo hướng đường gom Khu công nghiệp đi tổ dân phố Q và nghe có tiếng người hô "Dừng lại", H tiếp tục quan sát thấy có xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 25H1- 044.16 do anh Vàng A S- sinh năm 2005, trú tại bản Huổi Pết, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu điều khiển chở anh Sùng A

D- sinh ngày 19/10/2006, trú tại bản Nậm Nàn, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu, phía sau xe mô tô của anh S có 02 xe mô tô đang đi sau nên H muốn chặn các xe lại để hỏi xem là ai. Khi cách xe anh S khoảng 03- 05m, H điều khiển xe mô tô 98B3- 945.10 chở anh C bất ngờ chuyển hướng sang trái và không có tín hiệu xin nhan báo xin đường rồi đi vào làn đường anh S đang di chuyển. Do H chuyển hướng bất ngờ và lấn vào làn đường của anh S nên xe mô tô do anh S điều khiển đâm vào xe mô tô của H điều khiển làm cho H, anh C, anh S và anh D bị ngã ra đường. Hậu quả là anh C bị thương được đưa đi cấp cứu Bệnh viện T2 và Bệnh viện H3, thành phố Hà Nội cấp cứu đến ngày 03/9/2024 thì anh C tử vong. H, anh S, anh D bị thương nhẹ được điều trị tại Bệnh viện Q1- Bắc Ninh.

Sau khi tiếp nhận thông tin vụ tại nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V đã thành lập đoàn khám nghiệm, tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi theo quy định.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn được xác định là đường D1-2 thuộc Khu công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa phẳng rộng 10m được chia thành hai chiều đường xe chạy có chiều rộng là 4,85m và 5m bằng 01 vạch kẻ đứt màu vàng ở giữa mặt đường rộng 0,15m. Hai bên đường là vỉa hè và các công ty.

Phải, trái hiện trường theo hướng đi từ đường gom đi tổ dân phố Q; lấy mép đường bên phải nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn và lấy 01 cột điện có ký hiệu 36/476E7.26 làm mốc hiện trường để xác định vị trí mô tả dấu vết phương tiện, được đánh số thứ tự ký hiệu: (1) là vết cầy kích thước (10,04x0,03)m; (2) là xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10; (3) là vết cầy kích thước (5,85x0,02)m; (4) là xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16; (5) là bãi máu kích thước (0,8x0,4)m; (6) là bãi máu kích thước (0,3x0,15)m;

- (1) là vết cầy kích thước (10,04x0,03)m cách mép đường bên phải 3,98m, cách tâm đầu vết cầy số (3) là 3,46m. T1 cuối vết cày nằm dưới vị trí để chân sau bên trái của xe mô tô biển số 98B3- 945.10 (2).

- (2) là xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 đổ nghiêng bên trái, đầu xe hướng về đường gom, đuôi xe hướng về tổ dân phố Q. Trục bánh trước của xe cách mép đường bên phải 1,05m và cách trục bánh trước của xe mô tô biển số 25H1- 044.16 (4) là 3m; trục bánh sau của xe cách mép đường bên phải 0,2m và cách chân cột điện 36/476E7.26 (mốc của hiện trường) là 4,05m.

- (3) là vết cầy kích thước (5,85x0,02)m, tâm đầu vết cầy cách mép đường bên phải 3,9m; tâm cuối vết cầy nằm dưới vị trí để chân trước bên trái của xe mô tô 25H1-044.16 (4) và cách mép đường bên phải 4,05m.

- (4) là xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng về đường gom, đuôi xe hướng về tổ dân phố Q. Trục bánh trước của xe cách mép đường bên phải 4,05m; trục bánh sau của xe cách mép đường bên phải 4,5m. Dưới đầu xe mô tô biển số 25H1- 044.16 phát hiện bãi mảnh nhựa vỡ kích thước (8,6x4,2)m nằm rải rác trên mặt đường.

- (5) là bãi máu kích thước (0,8x0,4)m, tâm bãi máu cách mép đường bên phải 3,3m và cách trục bánh sau của xe mô tô biển số 25H1- 044.16 (4) là 1,1m.

- (6) là bãi máu kích thước (0,3x0,15)m, tâm bãi máu cách mép đường bên phải 1,05m và cách trục bánh sau của xe mô tô biển số 98B3- 945.10 (2) là 2,9m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 xe mô tô biển số 98B3- 945.10; 01 xe mô tô biển số 25H1- 044.16; mảnh nhựa vỡ.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 25H1- 044.16:** Xe không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái bị bật rời khỏi xe. Ốp nhựa đầu xe bị nứt vỡ, mài sát mòn nhựa kích thước (0,46x0,18)m, tâm cách mặt đất 1,02m. Tay lái bên trái bị mát sát mòn cao su, kim loại kích thước (0,09x0,05)m, tâm cách mặt đất 1,1m. Mặt nạ đầu xe bị bật rời khỏi xe. Chắn bùn bánh trước bị nứt vỡ kích thước (0,23x0,18)m tâm cách mặt đất 0,66m. Giảm sóc trước bên trái bị mài sát mòn kim loại kích thước (0,03x0,02)m, tâm cách mặt đất 0,22m. Đầu bên trái trục bánh trước để lại vết mài sát mòn kim loại, bám tạp chất màu đen kích thước (0,02x0,02)m, tâm cách mặt đất 0,24m. Khớp nối bên trái hệ thống phanh bánh trước bên trái để lại vết mài sát mòn kim loại bám tạp chất màu đen kích thước (0,09x0,03)m, tâm cách mặt đất 0,2m. Má lốp bên trái bánh lốp trước để lại vết mài sát mòn cao su kích thước (0,6x0,05)m, tâm cách chân van 0,17m. Bàn để chân trước bên trái bị mài sát cao su hở lõi sắt kích thước (0,03x0,02)m.Càng xe phía trước cong vênh hướng từ trước về sau; cánh yếm trái bị nứt vỡ bật khớp nối.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125I, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3- 945.10:** Xe không có gương chiếu hậu; Bàn để chân sau xe bên phải để lại vết mài sát mòn kim loại kích thước (0,15x0,05)m, tâm cách mặt đất 0,32m. Ốp nhựa sườn xe bên phải để lại vết mài sát mòn nhựa kích thước (0,16x0,04)m, tâm cách mặt đất 0,57m. Bảo vệ ống xả bên phải bị tì nén, mài sát mòn kim loại, nhựa bám tạp chất màu đen kích thước (0,42x0,23)m, tâm cách mặt đất 0,46m. Ống xả bên

phải để lại 02 vết bẹp lõm, cong vênh, mài sát kim loại kích thước (0,27x0,08)m, tâm cách mặt đất 0,31m và (0,08x0,05)m, tâm cách mặt đất 0,42m. Má lốp bên phải bánh lốp sau để lại vết mài sát mòn cao su kích thước (0,56x0,07)m, tâm cách chân van 0,2m. Bàn để chân sau bên trái để lại vết mài sát kim loại, kích thước (0,07x0,04)m. Đầu tay lái bên trái bị mài sát mòn kim loại, kích thước (0,02x0,01)m; Ốp nhựa sườn xe bên trái bị mài sát mòn nhựa, kích thước (0,27x0,04)m. Cánh yếm bên trái có vết mài sát mòn nhựa, kích thước (0,40x0,03)m. Tay cầm phía sau bên trái có vết mài sát mòn nhựa kích thước (0,26x0,04). Cần gạt chân chống chính bị mài sát mòn kim loại kích thước (0,12x0,02)m. Ốp nhựa bầu lọc gió bên trái bị mài sát mòn nhựa kích thước (0,12x0,07)m.

Ngày 07/9/2024, Cơ quan điều tra đã lập biên bản thu giữ dữ liệu camera của Công ty U ghi lại được diễn biến nội dung vụ tai nạn.

Tại Bản kết luận giám định số 2257/KL-KTHS ngày 24/10/2024 của Phòng K-Công an tỉnh B kết luận:

- Dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, bám dính chất màu đen tại ống xả của xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 có chiều hướng từ sau ra trước phù hợp với dấu vết mài sát cao su, sạch bụi đất tại bên trái má lốp bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 có hướng từ ngoài vào tâm bánh.

+ Dấu vết mài sát cao su, sạch bụi đất tại bên phải má lốp bánh sau của xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 có chiều hướng từ ngoài vào tâm bánh phù hợp với dấu vết mài trượt kim loại, bám dính chất màu đen tại đầu dưới giảm sóc trước bên trái, cụm phanh bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 có hướng từ trước ra sau.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 với xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 trên mặt đường tại trước điểm đầu hệ thống dấu vết cày xước ký hiệu số 1 và số 3, thuộc chiều chuyển động bên phải của đường D theo hướng đường gom đi tổ dân phố Q.

- Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 chuyển động theo hướng đường gom đi tổ dân phố Q, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 945.10 ở phía trước, đầu xe chếc sang bên phải (tính theo chiều chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16)

- Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học".

*** Kết quả khám tử thi:** Tử thi được xác định là anh Nguyễn Văn C- sinh năm 2003, trú tại tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- *Khám ngoài:* Bên ngoài mặc áo phông cộc tay màu đen, hoa văn nhiều màu, quần kaki màu nâu, bên trong quần mặc quần con màu đen. Chiều dài tử thi 1,67m, thể tạng phát triển bình thường, đang trong giai đoạn lạnh và cứng xác.

+ Vùng đầu, mặt: Tóc đen để trung bình, hai mắt khép kín, hai lỗ mũi có máu khô. Vùng trán, thái dương, má trái có diện xây xát da kích thước (8,5x6)cm. Sưng nề tím da vùng má, thái dương phải kích thước (12x5,5)cm.

+ Mặt sau khuỷu tay phải có diện xây xát da kích thước (7x3)cm. Cổ tay, mu bàn ngón tay phải có diện xây xát bầm tím da kích thước (16x4)cm. Mu bàn tay trái có diện xây xát da kích thước (5x2)cm. Mặt trước gối phải có diện xây xát da kích thước (6x3)cm. Mặt trước gối trái có diện xước da kích thước (3x1,5)cm. Mu bàn ngón chân phải có diện xây xát da kích thước (10x6,5)cm. Cổ chân và bàn chân trái có diện xây xát da kích thước (11x5)cm. Mặt sau vai trái có diện xây xát da kích thước (6x4,5)cm.

- *Mổ một phần tử thi:* Chọc hút bằng bơm kim tiêm khoang ở bụng kiểm tra không có máu; chọc hút quai động mạch chủ thu mẫu máu thử thi.

Tại Bản Kết luận giám định tử thi số 2120/KLGĐTT-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn C do đa chấn thương: chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt. Cơ thế hình thành dấu vết: các tổn thương sưng nề bầm tím, xây xát, xước da được hình thành do tác động với vật tày, có hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau theo nhiều chiều hướng tạo nên; các tổn thương vỡ xương đỉnh thái dương phải, cung gò mái phải, thành ngoài xoang bướm hai bên, ống tai phải được hình thành do tác động trực tiếp với vật tày tạo nên.

Đối với Vàng A S và anh Sùng A D bị thương tích do tai nạn phải điều trị tại Bệnh viện Q1, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thị xã V ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh B giám định thương tích của S và anh D, tuy nhiên S và anh D đều từ chối giám định thương tích.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 22/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã V kết luận: giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 tại thời điểm tháng 9/2024 là 2.040.000 đồng; giá trị phần hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát Honda SH125I tại thời điểm tháng 9/2024 là 5.660.000 đồng.

Ngày 01/9/2024, Công an thị xã V tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Văn H và Vàng A S. Kết quả H và S đều không có nồng độ cồn (0,000mg/L). Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Văn H và Vàng A S. Kết quả H và S đều âm tính với các chất ma túy.

Tại Công văn số 382 ngày 12/02/2025 của Sở Giao thông vận tải tỉnh B cung cấp thông tin tra cứu trên hệ thống quản lý Giấy phép lái xe toàn quốc cung cấp thông tin Sở Giao thông vận tải tỉnh B đã cấp Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho Nguyễn Văn H. Không có thông tin cấp Giấy phép lái xe cho Vàng A S.

Cáo trạng số 46/CT- VKS ngày 22 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng về tội danh Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo trình bày thêm: Bị cáo có giấy phép lái xe mô tô.Tối ngày 31/8/2024 dạng sáng ngày 01/9/2024, bị cáo không uống rượu, anh C đưa xe mô tô BKS 98B3-945.10 cho bị cáo để bị cáo chở anh C về nhà. Đến khu vực trước cổng Công ty U thuộc Khu công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, bị cáo thiếu chú ý quan sát phương tiện xe đi ngược chiều, điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang làn đường ngược chiều và không có tín hiệu báo hướng rẽ, dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 do anh Vàng A S điều khiển chở sau anh Vàng A D1 đang đi trên làn đường ngược chiều theo hướng đường gom Khu công nghiệp đi tổ dân phố Q, phường Q đâm va vào phần ống xả, bên phải má lốp bánh sau xe mô tô của bị cáo. Hậu quả bị cáo, anh C, anh S và anh D1 ngã ra đường và bị thương tích; anh C bị thương tích được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đến ngày 03/9/2024 thì tử vong.

Bị cáo xác định anh C bị thương tích sau đó chết là do lỗi vi phạm giao thông của bị cáo. Bị cáo đồng ý các Kết luận giám định. Sau khi gây tai nạn bị cáo, anh S và anh D1 đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi đánh giá chứng cứ, đề nghị:

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 2 năm 06 tháng đến 03 năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016 Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng*: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm xe mô tô Honda Wave màu sơn đen, biển kiểm soát 25H1- 044.16 và xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125I, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3- 945.10, phù hợp với kết quả khám nghiệm tử thi, phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 2120/KLGĐTT- KTHS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Phòng K- Công an tỉnh B, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các chứng cứ khác, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn H có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 01/9/2024, H điều khiển xe mô tô

nhãn hiệu Honda SH 125I, màu sơn đen, biển kiểm soát 98B3- 945.10 chở anh Nguyễn Văn C- sinh năm 2003, cùng trú tại tổ dân phố Q, phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang đi trên đường D Khu công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang theo hướng tổ dân phố Q đi đường gom Khu công nghiệp. Khi đến khu vực trước cổng Công ty U thuộc Khu công nghiệp Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, H thiếu chú ý quan sát phương tiện xe đi ngược chiều, điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang làn đường ngược chiều và không có tín hiệu báo hướng rẽ (vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008; vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G) dẫn đến xe mô tô biển kiểm soát 25H1- 044.16 do anh Vàng A S điều khiển chở sau anh Vàng A D1 đang đi trên làn đường ngược chiều theo hướng đường gom Khu công nghiệp đi tổ dân phố Q, phường Q đâm va vào phần ống xả, bên phải má lốp bánh sau xe mô tô của H. Hậu quả H, anh C, anh S và anh D1 ngã ra đường; anh C bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện đến ngày 03/9/2024 thì tử vong.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Cáo trạng số 46/CT- VKS ngày 22 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ khả năng nhận thức điều khiển được hành vi. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của anh Nguyễn Văn C được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng điểm b, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi cân nhắc hình phạt.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Sau khi xem xét hành vi, động cơ, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có 1 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, chưa cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự là đủ để bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] *Xét về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không hành nghề lái xe, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại, không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1.*Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:*

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260; các điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. *Về án phí:* Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 136, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331; 332, 333; 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND TX Việt Yên;
- CCTHADSTX Việt Yên;
- Lưu HS.VP;
-Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang;
- Phòng HS Công an tỉnh Bắc Giang;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- UBND phường Quang Châu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hương